

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST

Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Nam.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Lan Phương;

2. Ông Hồ Đắc Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hoàng S, sinh năm 1995; HKTT: Khu phố X, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Vũ Thị L; tiền án: Bản án số 63/2016/HS-ST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên phạt bị cáo 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/9/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1987; HKTT: Ấp L, xã T, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lê Trường T, sinh năm 1989 (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Bị cáo Trần Hoàng S là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Năm 2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 06 năm tù về tội “bán trái phép chất ma túy”. Năm 2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống tại khu phố X, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương và tái nghiện ma túy.

Ngày 27/02/2022, bị cáo liên lạc với một nam thanh niên tên Linh (không xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Bị cáo gặp Linh tại khu công nghiệp Phước Đông thuộc huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mua ma túy với số tiền 4.300.000 đồng về sử dụng. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70E1.489.62 đi từ nhà tại khu phố X, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi, bị cáo mang theo 01 gói nylon, miệng kéo dính, bên trong chứa ma túy đá và được cất giấu bên trong bao thuốc lá hiệu Craven DeMi, bị cáo cầm gói thuốc lá chứa ma túy trong lòng bàn tay phải. Khi đi đến đoạn đường Trần Phú thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Công an huyện Dầu Tiếng phát hiện. Bị cáo điều khiển xe mô tô bỏ chạy vào nhà một người quen tên Lê Trường T để bỏ trốn. Tại đây, bị cáo ném gói thuốc lá bên trong chứa ma túy vào nhà của Trí thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ các vật chứng như sau: 01 bao thuốc lá hiệu Craven Demi; 11 điều thuốc lá có ghi chữ Craven Demi; 01 gói nylon trong suốt miệng kéo dính kích thước 6,5 x 4 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu là M2); 01 xe mô tô biển số 70E1-489.62.

Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại căn nhà số 60/9/15 thuộc Khu phố X, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương. Qua khám xét phát hiện và thu giữ 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng được cất giấu trên bàn để tivi trong phòng ngủ của bị cáo (được niêm phong ký hiệu là M1).

Kết luận giám định số 140/KL-PC09 ngày 07/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng; M1=6,1047 gam; M2= 2,4454 gam.

Đối với người thanh niên tên Linh bán ma túy cho bị cáo do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSĐT-HS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- *Về hình phạt*: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng S 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

- *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*:

Đối với xe mô tô biển số 70E1-489.62 do bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1987 là chủ sở hữu. S là em rể của bà N. Bà N cho S mượn xe để đi làm và không biết việc S dùng xe mô tô đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà N theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ ngày 27/4/2022 là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 02 bì thư được niêm phong ghi số 140M1, M2/PC09, có chữ ký của Nguyễn Thế Đ, Nguyễn Nhứt Á, người chứng kiến Trần Hoàng S, đại úy Nguyễn Văn H và hình dấu đỏ của Công an thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Hoàng H, Hồ Trần Tấn H và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M1=6,0514 gam, M2=2,3692 gam. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bao thuốc lá hiệu Craven Demi và 11 (mười một) điều thuốc lá có ghi chữ Craven Demi. Xét thấy, đây là tang vật liên quan đến vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng và Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/02/2022 tại đoạn đường Trần Phú thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo cầm gói thuốc lá Craven Demi bên trong chứa ma túy thì bị công an huyện Dầu Tiếng phát hiện nên bị cáo chạy vào nhà người quen Lê Trường T. Tại đây, bị cáo bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy. Đồng thời cùng ngày, khám xét

khẩn cấp nơi ở của bị cáo và thu giữ 01 gói ma túy được cất giấu trên bàn để tivi trong phòng ngủ của bị cáo. Tại Kết luận giám định số 140/KL-PC09 ngày 07/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng; M1=6,1047 gam; M2= 2,4454 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên hành vi của bị cáo đủ căn cứ để Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố theo Cáo trạng số 50/CT-VKSĐT-HS ngày 11/7/2022 và việc truy tố là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã làm cho nhiều người phải nghiện thứ chất độc hại mà Nhà nước cấm sử dụng và dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả, quyết tâm thực hiện tội phạm, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

[4] Là đối tượng nghiện nên bị cáo hiểu rõ nhất về tác hại của chất ma túy, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe con người nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ theo kết luận giám định là: 8,5501 gam. Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tuyên phạt bị can 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Dầu Tiếng cũng như của cả nước nói chung. Đồng thời, để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật nên cần phải xử lý thật nghiêm bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo thành người công dân tốt sau này cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo là liệt sĩ theo quy định điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với người bán ma túy tên “Linh” cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ điều tra, làm rõ xử lý; khi nào có đủ căn cứ sẽ tiến hành điều tra, xử lý sau.

[8] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, hình phạt, điều khoản truy tố là có căn cứ phù hợp với các tình

tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định khi quyết định hình phạt.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng và cần xử lý như sau:

[10.1] Đối với xe mô tô biển số 70E1-489.62 do bà Trần Thị Kim N là chủ sở hữu. Bị cáo S là em rể của bà N. Bà N cho bị cáo mượn xe để đi làm và không biết việc bị cáo dùng xe mô tô đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà N theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ ngày 27/4/2022 là đúng quy định của pháp luật.

[10.2] Đối với 02 bì thư được niêm phong ghi số 140M1, M2/PC09, có chữ ký của Nguyễn Thế Đ, Nguyễn Nhứt A, người chứng kiến Trần Hoàng S, đại úy Nguyễn Văn H và hình dấu đỏ của Công an thị trấn T, huyện P, tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Hoàng H, Hồ Trần Tấn H và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M1=6,0514 gam, M2=2,3692 gam. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với 01 (một) bao thuốc lá hiệu Craven Demi và 11 (mười một) điếu thuốc lá có ghi chữ Craven Demi. Xét thấy, đây là tang vật liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2022.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì thư được niêm phong ghi số 140M1, M2/PC09, có chữ ký của Nguyễn Thế Đ, Nguyễn Nhứt A, người chứng kiến Trần Hoàng S, đại úy Nguyễn Văn H và hình dấu đỏ của Công an thị trấn Dầu

Tiếng, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Hoàng H, Hồ Trần Tấn H và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu vật niêm phong: M1=6,0514 gam, M2=2,3692 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao thuốc lá hiệu Craven Demi và 11 (mười một) điều thuốc lá có ghi chữ Craven Demi

*(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).*

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hoàng S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 21/9/2022).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 10-Công an tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTT - CA H. Dầu Tiếng;
- CC THA DS H. Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Nam**